

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

ĐỖ THỊ LOAN

**TIỂU THUYẾT VŨ BĂNG -
TỪ QUAN NIỆM ĐẾN TÁC PHẨM**

Chuyên ngành : Văn học Việt Nam

Mã số : 60.22.34

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ
KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

Đà Nẵng - Năm 2011

Công trình được hoàn thành tại
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

Người hướng dẫn khoa học: : **PGS.TS. NGUYỄN PHONG NAM**

Phản biện 1:.....

Phản biện 2:.....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm Luận văn thạc sĩ Khoa học Xã hội và Nhân văn họp tại Đại học Đà Nẵng vào ngày tháng năm 2011.

** Có thể tìm hiểu luận văn tại:*

- Trung tâm Thông tin - Học liệu, Đại học Đà Nẵng
- Thư viện trường Đại học Sư phạm, Đại học Đà Nẵng.

MỞ ĐẦU

1. Lí do chọn đề tài

Xuất hiện trên văn đàn Việt Nam từ những năm ba mươi của thế kỉ XX, Vũ Bằng say sưa, miệt mài sáng tạo và đã nhanh chóng trở thành một hiện tượng văn học. *Khảo về tiểu thuyết* là kết quả của quá trình dày công nghiên cứu của Vũ Bằng về lí luận tiểu thuyết. Đây cũng là cơ sở lí thuyết được ông vận dụng trong suốt hành trình sáng tạo văn chương của mình.

Vũ Bằng sáng tác vào thời điểm lí luận về tiểu thuyết ở nước ta còn rất mới mẻ. Nhận xét về *Khảo về tiểu thuyết*, nhà nghiên cứu Văn Giá nhận định: "...Với một hệ thống luận điểm giàu sức thuyết phục và có giá trị như vậy, lại được đảm bảo bằng các tác phẩm cụ thể, nhà văn Vũ Bằng đã thực sự đóng góp vào hoạt động lí luận phê bình và hoạt động sáng tạo văn học lúc bấy giờ" [20, tr.35].

Tiểu thuyết là thể loại sáng tác Vũ Bằng thể nghiệm nhiều thủ pháp nghệ thuật. Tìm hiểu tác phẩm Vũ Bằng dựa trên sự đối chiếu quan niệm tiểu thuyết của chính tác giả, cho ta thấy mức độ vận dụng lí thuyết của ông vào thực tế sáng tác, đồng thời, cho ta hiểu rõ hơn về đặc điểm tiểu thuyết Vũ Bằng nói riêng và tiểu thuyết Việt Nam một thời kì nói chung.

Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi chọn đề tài ***Tiểu thuyết Vũ Bằng - từ quan niệm đến tác phẩm*** để nghiên cứu trong luận văn này.

2. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của luận văn là các phương diện liên quan đến tiểu thuyết của nhà văn Vũ Bằng: từ lí luận về tiểu thuyết (quan niệm tiểu thuyết và thi pháp tiểu thuyết) cho đến thực tiễn sáng tác của nhà văn. Thông qua việc khảo sát các phương diện nghệ thuật

tiểu thuyết như cốt truyện, nhân vật, ngôn ngữ, giọng điệu... mà nhà văn đã thể hiện trong các tác phẩm để thấy được nhận thức của tác giả và thể loại. Đồng thời qua đó, có thể đánh giá về những đóng góp của Vũ Bằng đối với tiểu thuyết hiện đại Việt Nam.

Văn bản làm cơ sở nghiên cứu trong phạm vi đề tài gồm: chuyên luận *Khảo về tiểu thuyết* và các sáng tác tiểu thuyết của Vũ Bằng (gồm 6 tác phẩm có văn bản đầy đủ mà chúng tôi tiếp cận được là: *Một mình trong đêm tối* (1937), *Truyện hai người* (1940), *Tội ác và hối hận* (1940), *Thư gửi cho người mắt tích* (1950), *Bóng ma nhà mẹ Hoát* (1973), *Nước mắt người tình* (1973).

3. Lịch sử vấn đề nghiên cứu

Ngay từ khi mới xuất hiện trên văn đàn, đặc biệt từ khi được minh oan về thân thế, Vũ Bằng đã thu hút sự quan tâm của đông đảo công chúng cũng như các nhà nghiên cứu. Trên nhiều sách, báo, tạp chí, Vũ Bằng được giới thiệu và nghiên cứu về nhiều mặt, với nhiều góc độ. Các bài nghiên cứu về Vũ Bằng nói chung, về tiểu thuyết nói riêng, theo chúng tôi thu thập được, có thể chia thành hai mảng:

- Những nghiên cứu về Vũ Bằng nói chung có thể kể đến một số công trình và bài viết tiêu biểu như: *Văn thi sĩ tiền chiến* (1969) của Nguyễn Vỹ; "Lời giới thiệu" cuốn Tạp văn Vũ Bằng của Nguyễn Ánh Ngân; tác giả Trần Đăng Suyền và Văn Giá với *Từ điển văn học* (bộ mới) cũng đã nhận xét về văn chương Vũ Bằng với nhiều lời ngợi ca; Nguyễn Ngọc Thiện với *Phong cách và đời văn*. Gần đây, năm 2008, nhà xuất bản Văn hóa Sài Gòn mới giới thiệu cuốn *Vũ Bằng - các tác phẩm mới tìm thấy* của nhà sưu tầm Lại Nguyên Ân.

- Những bài viết, công trình nghiên cứu liên quan đến "Khảo về tiểu thuyết" và tiểu thuyết của Vũ Bằng:

Trong cuốn *Nhà văn hiện đại* (1942), Vũ Bằng được Vũ Ngọc

Phan xếp vào hàng các tiểu thuyết gia ở chương *Tiểu thuyết tả chân*. Kết thúc bài viết, Vũ Ngọc Phan còn chỉ ra điểm hạn chế trong sáng tác của Vũ Bằng: “Có lẽ chịu ảnh hưởng tiểu thuyết phương Tây nhiều quá”.

Trong *Mười khuôn mặt văn nghệ*, Tạ Ty với bài viết “Vũ Bằng - người trở về từ cõi đam mê”, đã khẳng định: “Vũ Bằng là nhà văn Việt Nam thứ nhất đã có cái nhìn xa để vươn tới sự hoà đồng tiến bộ trong địa hạt tiểu thuyết từ mấy chục năm trước”.

Văn Giá với nhiều công phu tìm tòi, nghiên cứu, năm 2000 cho in cuốn *Vũ Bằng - bên trời thương nhớ*. Đây là công trình đầu tiên có quy mô về Vũ Bằng trên nhiều phương diện: cuộc đời, sự nghiệp sáng tác và cả các nghiên cứu, phê bình, đánh giá tác phẩm cũng như nhận định vị trí của ông trong nền văn học sử Việt Nam.

Những năm gần đây, Vũ Bằng được đề cập đến trong nhiều công trình nghiên cứu: các khóa luận tốt nghiệp tại các trường đại học, các luận văn, luận án.

4. Phương pháp nghiên cứu

Các phương pháp nghiên cứu chủ yếu sử dụng trong luận văn:

- Phương pháp nghiên cứu tác giả - tác phẩm
- Phương pháp so sánh
- Phương pháp phân tích - tổng hợp

5. Cấu trúc của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo, nội dung chính của luận văn gồm 3 chương như sau:

Chương 1: Vũ Bằng - một nhà văn nghệ đa tài.

Chương 2: “Khảo về tiểu thuyết” - quan niệm mới mẻ về thể loại tiểu thuyết của Vũ Bằng.

Chương 3: Một số đặc điểm nghệ thuật của tiểu thuyết Vũ Bằng.

CHƯƠNG 1

VŨ BẰNG - MỘT NHÀ VĂN NGHỆ ĐA TÀI

1.1. Chân dung Vũ Bằng

1.1.1. Vài nét về tiểu sử

Vũ Bằng là một nhà báo, một nhà văn tài năng và điều cuối cùng người ta biết về ông là một chiến sĩ tình báo cách mạng.

Một thời gian dài, cuộc đời và sự nghiệp văn chương của Vũ Bằng tưởng như chìm vào quên lãng và dường như bị phủ nhận bởi án “dinh tề”, “về thành”, “quay lưng lại với kháng chiến”, “di cư vào Nam theo giặc”... Nhưng bằng nghị lực phi thường của một nhà cách mạng hoạt động bí mật, ông đã vượt qua mọi điều tiếng, hoàn thành tốt nhiệm vụ mà cách mạng tin tưởng giao phó và không ngừng niềm đam mê viết.

Cha mẹ ông làm nghề xuất bản, có nhà sách chuyên in ấn, phát hành những truyện sách dân gian, truyện nôm. Từ nguồn sách xuất bản này, cộng thêm kho sách riêng của gia đình, Vũ Bằng đã có được những hiểu biết về văn học Việt Nam và thế giới. Niềm ham thích văn chương của ông cũng được khơi nguồn từ đó.

1.1.2. Sự nghiệp sáng tác văn học

Vũ Bằng say sưa làm báo, đam mê với nghiệp viết. Niềm đam mê viết đã đưa ông trở thành một nhà văn có tiếng. Ông nhanh chóng đi trên con đường chuyên nghiệp của nghề văn với nhiều sáng tác đa dạng về thể loại. Ở thể loại tiểu thuyết, Vũ Bằng đã tạo cho mình một chỗ đứng tuy rằng chưa thật sự xuất sắc nhưng cũng đã gây được tiếng vang lớn qua một loạt tác phẩm. Vũ Bằng cũng viết với số lượng khá nhiều các bài ký. Ở thể loại truyện ngắn, ông cũng để lại nhiều thành công đáng kể.

Qua sự nghiệp văn học của Vũ Bằng, chúng ta thấy được năng lực viết dồi dào của nhà văn cũng như một tài năng đa dạng bộc lộ qua nhiều thể loại với nhiều tác phẩm độc đáo. Ta cảm phục ông bởi tài năng và còn bởi tâm huyết với nghề viết.

1.1.3. Hoạt động của Vũ Bằng trên phương diện báo chí, xuất bản

Trên cương vị một nhà báo, ông là người say mê với nghề, một tài năng hiếm có thể hiện ở năng lực viết dồi dào cả về số lượng và chất lượng bài viết. Ông là một “cây bút cường tráng, viết nhanh viết khỏe (...) ông “tả xung hữu đột” viết cho nhiều tờ báo, nhiều nhà xuất bản, viết đủ các thể loại” (Văn Giá). Với tư cách một nhà báo thực tài, Vũ Bằng là một trong những người thúc đẩy quá trình hiện đại hóa văn xuôi Việt Nam.

1.2. Vị trí của Vũ Bằng trong tiến trình văn học Việt Nam

1.2.1. Bối cảnh lịch sử và văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX

Lịch sử Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX có nhiều biến động lớn. Những biến động về lịch sử có ảnh hưởng không nhỏ đến nền văn học. Có thể khái quát điểm nổi bật nhất của văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XX là một nền văn học bước vào quá trình hiện đại hóa, trên cơ sở kế thừa tinh hoa truyền thống và tiếp thu tinh hoa từ văn học phương Tây.

1.2.2. Vũ Bằng trong dòng chảy văn học Việt Nam

Ham và say viết, với Vũ Bằng, không chỉ riêng trong hoạt động báo chí, niềm đam mê của ông còn trang trải cả sang mảnh đất văn chương. Ông giữ vai trò là người *cách tân tiểu thuyết* trên cả hai phương diện nội dung và hình thức.

Vai trò cách tân tiểu thuyết của Vũ Bằng được thể hiện trước

hết qua đóng góp cho nền lí luận văn học nước nhà với *Khảo về tiểu thuyết*, nhằm định hướng một lối viết tiểu thuyết mới.

Bên cạnh đóng góp cho nền lí luận nước nhà với *Khảo về tiểu thuyết*, Vũ Bằng còn để lại cả một gia tài lớn về số lượng sáng tác, về kĩ thuật sáng tác, về đề tài mới.

Ông cũng xác lập vị trí của mình trong thể loại kí - hồi kí.

Với tư cách là người bước vào nghề sớm, có uy tín trong văn giới, lại là thư kí toàn soạn của nhiều tờ báo, đặc biệt tờ Tiểu thuyết thứ bảy, Vũ Bằng trở thành người có ảnh hưởng lớn đối với thế hệ các nhà văn, nhà báo cùng thời.

CHƯƠNG 2

“KHẢO VỀ TIỂU THUYẾT” - QUAN NIỆM MỚI MỀ VỀ THỂ LOẠI TIỂU THUYẾT CỦA VŨ BẰNG

2.1. Diện mạo tiểu thuyết Việt Nam chặng đầu thế kỉ XX

2.1.1. Về khái niệm tiểu thuyết

Ở Việt Nam, các thể loại chí quái, tiểu thuyết truyền kì và tiểu thuyết chương hồi đều được du nhập từ rất sớm. Tuy nhiên, thuật ngữ tiểu thuyết không du nhập cùng lúc với thể loại. Trong một thời gian dài, người Việt dùng khái niệm *truyện* để gọi chung cho các hình thức tự sự khác nhau. *Truyện* bao gồm cả văn xuôi và văn vần. Phải cuối thế kỉ XIX, đầu thế kỉ XX, thuật ngữ tiểu thuyết mới ra đời. Nó gắn bó với hình thức tiểu thuyết phương Tây.

Ở phương Tây các nhà lí luận rất nỗ lực trong việc đưa ra định nghĩa về tiểu thuyết.

Định nghĩa về tiểu thuyết là một định nghĩa mang tính lịch sử. Trong quá trình vận động và phát triển, diện mạo của tiểu thuyết không ngừng thay đổi. Đây là một phạm trù mà nội hàm rất rộng, do vậy, theo chúng tôi, cần có quan niệm mở và linh hoạt khi định nghĩa.

2.1.2. Một số quan niệm về tiểu thuyết của các nhà văn Việt Nam đầu thế kỉ XX

2.1.2.1. “Bàn về tiểu thuyết” của Phạm Quỳnh (1921)

2.1.2.2. “Theo dòng” của Thạch Lam (1939 - 1940)

2.1.2.3. “Nhà văn hiện đại” của Vũ Ngọc Phan (1942)

2.1.3. Tiểu thuyết Việt Nam đầu thế kỉ XX

Có thể nói: Từ các tiểu thuyết xuất hiện trước tiên ở Nam Bộ đến các tiểu thuyết ở Bắc Bộ, từ tiểu thuyết Tự Lực văn đoàn đến tiểu thuyết của trào lưu hiện thực, tiểu thuyết Việt Nam với những cách

tân độc đáo đã đạt được nhiều thành tựu to lớn, thể hiện được sức vóc và sự trưởng thành của nền văn học mới. Cùng với sự thăng thế của chữ Quốc ngữ và ảnh hưởng sâu sắc của văn học phương Tây, tiểu thuyết Việt Nam đã thực sự đi vào quá trình hiện đại hóa, tạo nên một giai đoạn phát triển rực rỡ của văn xuôi hiện đại.

2.2. “Khảo về tiểu thuyết” của Vũ Bằng

Khảo về tiểu thuyết của Vũ Bằng bàn về nhiều vấn đề khác nhau trong cách viết văn, làm tiểu thuyết. Những lí luận ông đưa ra là những ý kiến của một nhà viết tiểu thuyết, một người ý thức sâu sắc về nghề cầm bút, được đúc kết từ thực tế sáng tác của chính tác giả.

2.2.1. Quan niệm tiểu thuyết của Vũ Bằng

Khảo về tiểu thuyết không chỉ là những ý kiến bàn luận về tiểu thuyết, về cách làm tiểu thuyết, mà ở đó, còn thể hiện quan niệm của Vũ Bằng cho nhiều thể loại văn học nói chung. Bởi cũng như hầu hết các nhà văn, nhà nghiên cứu, lí luận cùng thời, Vũ Bằng không phân biệt tiểu thuyết với truyện dài, truyện vừa, truyện ngắn như ngày hôm nay chúng ta quan niệm.

Quan niệm về tiểu thuyết của Vũ Bằng gồm ý kiến về khái niệm tiểu thuyết, mục đích, phân loại tiểu thuyết, quan niệm về nghề viết tiểu thuyết và ông còn chỉ ra mối quan hệ giữa nhà văn và bạn đọc văn chương.

So với quan niệm tiểu thuyết trước đó, quan niệm của Vũ Bằng đã có bước tiến đáng kể và bàn luận toàn diện hơn đến các vấn đề khác nhau của nghệ thuật làm tiểu thuyết.

2.2.2. Thi pháp tiểu thuyết theo quan niệm của Vũ Bằng

2.2.2.1. “Một nhân vật sống”

Nói về “nhân vật sống” ông phát biểu: “Sống ở đây là sống cả vật chất lẫn tinh thần, sống cái đời sống bên ngoài và sống cả đời

sống bên trong nữa”. Tác giả nhấn mạnh đến việc xây dựng đời sống nội tâm của nhân vật khi khẳng định: “mà có khi sống cái đời sống bên trong nhiều hơn bên ngoài” [71, tr.937].

Nhân vật trong tiểu thuyết đòi hỏi phải được nhìn nhận đa chiều, ở đó hội tụ cả mặt tốt lẫn xấu, trắng lẫn đen, đan xen phức tạp nhiều trạng thái, cảm xúc...

Vũ Bằng là một trong những nhà văn góp phần định hướng xây dựng kiểu nhân vật mới trong tiểu thuyết.

2.2.2.2. Ngôn ngữ với “thuật tả chân” và đa giọng điệu

Trình bày quan điểm về ngôn ngữ tiểu thuyết, Vũ Bằng dành cả chương để bàn luận với nhan đề “Thuật tả chân ngôn ngữ”. Theo tác giả, tả chân ngôn ngữ là “ghi được trên mặt giấy sự thực trong ngôn ngữ của từng hạng người, nhưng chỉ ghi sau khi đã biến hóa thứ ngôn ngữ đó vào trong tinh hoa của văn chương” [71, tr.949]. Như vậy, tả chân ngôn ngữ theo Vũ Bằng không có nghĩa là bê nguyên xi ngôn ngữ đời thường vào trong văn chương mà phải chuyển thể, chưng cất thành lớp ngôn từ nghệ thuật. Đây mới là công việc của người làm văn chương.

Tác giả *Khảo về tiểu thuyết* bàn đến giọng văn trong chương X của chuyên luận với tiêu đề “Tiểu thuyết nên viết bằng giọng văn gì?”. Có thể tóm tắt ngắn gọn quan niệm của Vũ Bằng khi trình bày về giọng điệu tiểu thuyết: tiểu thuyết cần viết đa giọng điệu như chính bản thân cuộc sống muôn màu muôn vẻ, nhưng cần đưa vào cái *khí vị vui vẻ* để tạo sự hứng khởi, thú vị cho người đọc. Đây cũng chính là một đặc điểm của tiểu thuyết hiện đại mà Vũ Bằng đã sớm khái quát trong chuyên luận của mình.

2.2.2.3. Điểm nhìn trần thuật thay đổi linh hoạt

Điểm nhìn trần thuật cần biến đổi linh hoạt nhằm tạo nên tính

chất đa giọng điệu cho tác phẩm, phá vỡ tính một giọng đơn điệu, tạo nên tính đa thanh cho văn chương. Đây là đặc điểm của tiểu thuyết hiện đại mà Vũ Bằng nhạy bén và tinh tế đã sớm nhận ra.

Theo ông, một cuốn tiểu thuyết không quan trọng lắm là được viết bằng ngôi nào, điều thực sự cần thiết với một cuốn tiểu thuyết là “viết có đạt được cái hay, cái đẹp hay không”, “có làm cảm động hay không” mà thôi.

2.2.2.4. Chủ đề đối với việc viết tiểu thuyết

Qua nhìn nhận thực tế sáng tác văn chương trong nước cũng như thế giới, ông nhận ra rằng: “theo phương pháp viết truyện mới bây giờ, có thứ truyện cần phải có chủ đề, có thứ không có chủ đề cũng chả sao, lại có thứ nếu cho chủ đề vào thì hỏng” [71, tr.914].

Vũ Bằng đã nhận thức sâu sắc tác động tích cực và tiêu cực của chủ đề đối với truyện. Đây là điều không phải nhà văn nào cũng ý thức được trong quá trình sáng tác. Phải là một người hiểu biết, một nhà văn tinh tế và dày dặn trong nghề Vũ Bằng mới có thể nhìn nhận sâu sắc và đưa ra những quan niệm mới mẻ về tiểu thuyết như vậy.

CHƯƠNG 3

MỘT SỐ ĐẶC ĐIỂM NGHỆ THUẬT CỦA TIỂU THUYẾT VŨ BẰNG

3.1. Hai lối tiểu thuyết trong sáng tác Vũ Bằng

3.1.1. Tiểu thuyết theo chủ trương “quái đản bất kinh”

Mặc dù được xây dựng theo nguyên tắc chuyện lạ lùng nhưng truyện *quái đản bất kinh* lại có cơ sở từ hiện thực. Qua khảo sát, chúng tôi thấy nhiều truyện ngắn được viết theo loại này, còn về tiểu thuyết chỉ có một tác phẩm duy nhất là *Bóng ma nhà mẹ Hoát*.

Bóng ma nhà mẹ Hoát tuy được xây dựng theo kiểu “quái đản bất kinh” nhưng không làm cho người ta khiếp sợ khi đọc, trái lại, nó giúp người đọc nhìn ra trong thế giới ma quái một khía cạnh khác rất đời thường, rất con người. Như vậy ta thấy, mặc dù viết truyện “quái đản bất kinh”, nhưng tác giả có xu hướng kéo nó về “gần đời thiết thực”.

3.1.2. Tiểu thuyết theo chủ trương “gần đời thiết thực”

Khi viết truyện ngắn cũng như tiểu thuyết, Vũ Bằng tập trung bút lực khai thác những lĩnh vực rất gần gũi, đời thường.

Ông tự bạch về tiểu thuyết đầu tay: “*Một mình trong đêm tối* không phải là cái kết quả sự tưởng tượng của óc tôi: *Một mình trong đêm tối* là một đứa con đẻ của xã hội thanh niên hiện tại”. Trong lời dẫn đầu tác phẩm, Vũ Bằng thể hiện quan niệm nhất quán từ lí thuyết: “Cuốn sách này nếu có nghệ thuật thì nghệ thuật ấy cũng do ở sự thực mà ra vậy... Tôi muốn nó là cái gương chiếu sự thực và chỉ toàn sự thực” [4, tr.5]. Ngoài *Một mình trong đêm tối* thì *Truyện hai người Nước mắt người tình*, *Thư gửi cho người mất tích* cũng là những tiểu thuyết tả chân về những con người, những cuộc đời như nó vốn có.

3.2. Cốt truyện và kết cấu tiểu thuyết Vũ Bằng

3.2.1. Cốt truyện tiểu thuyết Vũ Bằng

3.2.1.1. Lối truyện “không có cốt truyện”

Quan điểm về xây dựng truyện “không có cốt truyện” đã được nhà văn phát biểu cụ thể trong *Khảo về tiểu thuyết*. Trong thực tế sáng tác, Vũ Bằng cũng viết nhiều tác phẩm theo lối này: *Truyện hai người*, *Một mình trong đêm tối*, *Thư gửi cho người mất tích*. Mở đầu *Truyện hai người*, tác giả một lần nữa phát biểu quan niệm của mình về vấn đề này: “Nếu người ta muốn tìm ở truyện này một chuyện gì, tôi xin nói ngay truyện này không có chuyện gì cả”.

3.2.1.2. Lối truyện kết thúc hài hước, bất ngờ

Đoạn kết là một phần quan trọng trong kết cấu tác phẩm và cũng là một trong những việc khó khăn nhất khi xây dựng tác phẩm. Nói như Phan Cự Đệ: “Đường như sức mạnh của quả đấm nghệ thuật dồn vào đoạn kết” [56, tr.569].

Ngay ở tiểu thuyết đầu tay *Một mình trong đêm tối*, Vũ Bằng đã bộc lộ tính hài hước của mình qua đoạn kết. Lối kết thúc thú vị và đậm chất hoạt kê như vậy ta còn gặp trong *Truyện hai người*.

Không có một kết thúc hài hước như *Một mình trong đêm tối* hay *Truyện hai người*, nhưng *Nước mắt người tình* đã gây sự chú ý cho người đọc bởi một cái kết đầy bất ngờ.

Lối kết thúc truyện của Vũ Bằng mang đậm chất hoạt kê và điểm thêm yếu tố bất ngờ đã tạo cho tác phẩm “khí vị vui vẻ”, từ đó có sức hấp dẫn đối với độc giả, khiến người đọc miệt mài đọc đến tận trang cuối cùng của cuốn tiểu thuyết.

3.2.2. Kết cấu tiểu thuyết của Vũ Bằng

Đọc tiểu thuyết Vũ Bằng ta nhận thấy lối kết cấu vừa mang nét truyền thống, vừa có những sáng tạo mới mẻ, độc đáo.

3.2.2.1. Kết cấu theo quy luật nhân quả

Kết cấu theo quy luật nhân quả là kiểu kết cấu quen thuộc ta gặp nhiều trong truyện cổ tích dân gian và các sáng tác văn học trung đại. Gần như hầu hết tiểu thuyết của ông đều có lối kết cấu này: *Bóng ma nhà mẹ Hoát, Tội ác và hối hận, Nước mắt người tình* và cả *Thư gửi cho người mất tích*.

Lối kết thúc này tuy không mới nhưng luôn tạo được sức hấp dẫn, nó khiến người ta tin vào sự công bằng trong cuộc đời, giúp người tốt giữ niềm tin vào những điều tốt đẹp. Vì vậy có tác dụng hướng thiện. Lối kết thúc này còn có tác dụng cảnh tỉnh những kẻ đang âm mưu với những điều tội lỗi.

3.2.2.2. Kết cấu theo hình thức thư từ

Là cây bút ưa tìm tòi, khám phá với những cách tân về hình thức, Vũ Bằng bắt đầu thử nghiệm kết cấu bức thư từ năm 1942 với truyện ngắn *Ngày mai tôi sẽ chết*. Ông còn đem sự thử nghiệm này đến với tiểu thuyết thể hiện qua *Thư gửi cho người mất tích*. Độc đáo và sáng tạo của Vũ Bằng thể hiện trong *Thư gửi cho người mất tích* là: đây không phải là thư do một người viết và cũng không chỉ viết một lần. Nó là tổng hợp 19 bức thư và 4 bức điện tín, trao đổi qua lại giữa Hoàng Văn Trâm và Trần Văn Hải xuất hiện theo trình tự thời gian và theo diễn biến của sự việc.

3.3. Nghệ thuật xây dựng nhân vật trong tiểu thuyết Vũ Bằng

3.3.1. Mô tả tâm lí nhân vật

Nếu như “nhiệm vụ khó khăn nhất của nhà viết tiểu thuyết là miêu tả quá trình phát triển tâm lí của con người” [56, tr.511], thì Vũ Bằng đã làm được điều đó. Mỗi nhân vật trong sáng tác của ông là một chân dung biến động và phức tạp của đời sống. Nhân vật của Vũ Bằng thường nặng về tâm trạng, cảm xúc. Thế giới nội tâm của nhân

vật được thể hiện qua độc thoại nội tâm, qua những hồi nhớ sống động và rất chân thực...

Xây dựng nhân vật với chiều sâu nội tâm là một nét mới trong nghệ thuật xây dựng nhân vật của Vũ Bằng so với các nhà tiểu thuyết trước đó.

3.3.2. Xây dựng “kiểu nhân vật tái xuất hiện”

“Kiểu nhân vật tái xuất hiện” là thủ pháp nghệ thuật độc đáo của nhà văn “bậc thầy của chủ nghĩa hiện thực” Honore de Balzac.

Vũ Bằng là một người say mê và chịu nhiều ảnh hưởng từ tiểu thuyết phương Tây. Ông đã học hỏi thủ pháp của Balzac. Tuy nhiên, ông học tập mà không sao chép ý nguyên. Việc học hỏi một cách sáng tạo thủ pháp xây dựng nhân vật độc đáo của nhà văn bậc thầy Balzac cũng là một trong những thử nghiệm tạo nên nét mới lạ riêng cho tiểu thuyết Vũ Bằng và cho văn học Việt Nam những năm trước 1954. Trong tác phẩm của Vũ Bằng, hai nhân vật Trâm và Hải trở đi trở lại nhiều lần trong nhiều sáng tác cả truyện ngắn và tiểu thuyết.

3.4. Ngôn ngữ và giọng điệu tiểu thuyết Vũ Bằng

3.4.1. Ngôn ngữ “chân thực đời thường”

Ngôn ngữ trong văn phong Vũ Bằng là ngôn ngữ của cuộc sống hàng ngày nhưng đã qua xử lí của nhà văn, được chưng cất thành ngôn ngữ nghệ thuật, dễ nghe, dễ hiểu, không cầu kì hoa mỹ.

Đưa khẩu ngữ vào sáng tác văn chương cũng là một trong những cách mang chất đời thường của cuộc sống vào tác phẩm. Ở tiểu thuyết Vũ Bằng, khẩu ngữ được sử dụng khá nhiều. Ngôn ngữ đời thường không chỉ được thể hiện qua những đối thoại đậm chất khẩu ngữ, thành ngữ cũng được điểm xuyết trong tác phẩm nhằm kéo ngôn ngữ tiểu thuyết xích lại gần ngôn ngữ đời thường. Hàng loạt

thành ngữ được sử dụng trong *Thư gửi cho người mất tích*.

Ngôn ngữ chân chất đời thường, là một điểm dễ nhận thấy trong sáng tác Vũ Bằng (không chỉ ở tiểu thuyết). Chính điều này tạo nên giá trị đích thực trong văn chương ông, tạo ra thứ văn rất đời và gần gũi với đời sống.

3.4.2. Hiện tượng “phức điệu - đa thanh”

Qua tìm hiểu tính chất phức điệu đa thanh trong ngôn ngữ tiểu thuyết Vũ Bằng, ta nhận ra sức hấp dẫn riêng của lời văn, giọng văn ông. Với ngôn ngữ phức điệu - đa thanh, Vũ Bằng đã góp phần phá vỡ tính đơn điệu trong lời văn, tạo nên tính chất đa thanh trong tiểu thuyết - là một trong những đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ tiểu thuyết hiện đại. Đây là nỗ lực tìm tòi, nhằm cách tân ngôn ngữ tiểu thuyết, là đóng góp không nhỏ của Vũ Bằng vào tiến trình hiện đại hóa tiểu thuyết nói riêng, nền văn học nước nhà nói chung.

3.4.3. Giọng trần thuật pha chút hoạt kê

Giọng hoạt kê là giọng chủ đạo được Vũ Bằng sử dụng trong phần lớn sáng tác, thuộc hầu hết các thể loại, không chỉ riêng tiểu thuyết. Chất hoạt kê trong tiểu thuyết Vũ Bằng thường bông đùa nhẹ nhàng. Nó không nhạo đời và sâu cay như lối văn của Nguyễn Công Hoan hay Vũ Trọng Phụng. Nó chủ yếu được sử dụng như một gia vị, điểm tô cho tác phẩm, mang lại cái *khí vị vui vẻ* đơn thuần.

KẾT LUẬN

1. Vũ Bằng là một người đa tài. Cùng một lúc, ông mang trên vai trách nhiệm với nhiều nghề: nghề báo, nghề văn và tình báo. Ở lĩnh vực nào ông cũng bộc lộ là người có tâm, có tài. Trên cương vị một người cầm bút chuyên tâm, chuyên cần, dù là nhà báo hay nhà văn, ông đều đạt đến sự chuyên nghiệp: “Vũ Bằng vừa là nhà báo nổi tiếng, vừa là nhà văn rất đỗi tài hoa... Thật khó mà phân biệt đâu là báo, đâu là văn trong con người Vũ Bằng. Báo của ông thấm đẫm chất văn mà văn của ông đầy chất báo” [60, tr.37]. Sự tận tụy cùng tài năng trong văn nghiệp, sự năng động, sắc sảo trong báo nghiệp, sự hi sinh quên mình cho sự nghiệp chung của đất nước, tất cả đã toát lên một nhân cách, một phong cách, một lí tưởng Vũ Bằng không lẫn với bất kì ai ở bất cứ đâu. Vũ Bằng có tầm ảnh hưởng sâu rộng đến diện mạo chung của báo chí và văn học Việt Nam những năm đầu của quá trình hiện đại hóa văn học nước nhà. Nhìn nhận Vũ Bằng từ nhiều góc độ, đặc biệt từ góc độ văn chương - trong đó có tiểu thuyết càng chứng tỏ vị trí văn học sử không thể thiếu và không thể phủ nhận của ông - người mang xứ mệnh cách tân nền tiểu thuyết nước nhà.

2. Là một người hiểu rộng, có vốn sống phong phú được chất chiu từ chính sự trải nghiệm trong cuộc sống, trong nghề nghiệp, Vũ Bằng đem hết sự hiểu của mình trải lòng trên trang giấy cùng độc giả. Ông làm báo, viết văn, đọc lắm, viết nhiều, lại tâm huyết và luôn có mong muốn đem sự hiểu biết của mình “làm vốn chung thiên hạ”. *Khảo về tiểu thuyết* là tri thức lí thuyết về tiểu thuyết được gạn lọc từ những nghiên cứu, những hiểu biết của tác giả gửi lại cho bạn đọc các thế hệ mai sau. Đây là đóng góp không nhỏ của Vũ Bằng vào nền lí luận tiểu thuyết nói riêng, lí luận văn học còn non trẻ nước nhà nói

chung. *Khảo về tiểu thuyết* gợi mở nhiều vấn đề về kĩ thuật làm tiểu thuyết, “nếu không có lợi ích hẳn thì ít ra cũng đem đến được cho người đọc một chút quan niệm về tiểu thuyết” (Vũ Bằng). Nó định ra một hướng sáng tác mới, vươn tới ánh sáng của tiểu thuyết hiện đại.

3. Cùng những thành công nổi bật trong tùy bút và truyện ngắn, tiểu thuyết cũng góp phần củng cố, khẳng định vững chắc hơn nữa tài năng đa dạng - Vũ Bằng. Tiểu thuyết, mặc dù không phải là thể loại sáng tác chuyên chú của tác giả, nhưng với những gì để lại, cũng đủ cho thấy một bút lực đa dạng, tài hoa trên nhiều thể loại của ông. Từ lí thuyết đến thực tế sáng tác tiểu thuyết, Vũ Bằng đã đem đến nhiều cái mới về kĩ thuật làm tiểu thuyết: mới về hình thức kết cấu bức thư, mới về cách tổ chức tác phẩm không dựa vào cốt truyện mà bám sát vào nhân vật... Ông còn khai thông một lối trần thuật mới trong tiểu thuyết qua lời văn đa giọng điệu, góp phần tạo nên tính phức điệu đa thanh trong tiểu thuyết và cũng thể hiện sự linh hoạt trong dịch chuyển điểm nhìn trần thuật. Những cách tân của Vũ Bằng là sự gợi mở to lớn cho sự sáng tạo của các nhà văn cùng thời và sau đó.

4. Qua việc tìm hiểu tiểu thuyết Vũ Bằng từ quan niệm đến thực tiễn sáng tác, ta thấy ở ông có sự nhất quán giữa những luận điểm mang tính chất lí thuyết và những tác phẩm sáng tạo thực tế. Điều này cũng nói lên tính chất chuyên nghiệp trong hoạt động văn chương của ông. Tính nhất quán như sợi chỉ đỏ xuyên suốt từ lí luận đến tác phẩm của Vũ Bằng, thể hiện ở sự phân chia hai loại tiểu thuyết: “quái đản bất kinh” - “gần đời thiết thực”, ở loại “truyện không có chuyện”, ở sự dịch chuyển điểm nhìn trần thuật linh hoạt nhằm tạo ra tính chất đa thanh cho tiểu thuyết, ở xây dựng nhân vật

sống - sống cả đời sống bên ngoài và đời sống bên trong, ở thuật tả chân, ở “cái khí vị vui vẻ” tạo nên giọng hoạt kê của tiểu thuyết...

Nghiên cứu tiểu thuyết Vũ Bằng dưới cái nhìn đa chiều, xuyên suốt từ lí luận đến tác phẩm, không chỉ cho ta thấy nét nhất quán, sự thống nhất giữa lí thuyết và thực tế sáng tác của nhà văn, mà còn giúp chúng ta nắm những đặc sắc về nội dung cũng như nghệ thuật tiểu thuyết Vũ Bằng.

Trong khuôn khổ của luận văn, với những gì đã thể hiện, chúng tôi hi vọng, đây sẽ là đóng góp nho nhỏ để đưa ra những nhận thức rõ hơn, đầy đủ hơn về tiểu thuyết Vũ Bằng cả trên phương diện lí luận lẫn thực tế sáng tác, ở cả nội dung và hình thức nghệ thuật. Qua đây, chúng tôi muốn khẳng định lại một lần nữa về tài năng và vị trí của Vũ Bằng trong nền văn học sử - *người cách tân tiểu thuyết - người tổ chức trật tự văn học nước nhà*.

“Tác phẩm văn học vẫn là cái không thể nắm bắt, nó luôn là cái gì khác qua sự đọc sai, đọc nhầm” (Trương Đăng Dung), vì thế, luận văn này chắc chắn không tránh khỏi những thiếu sót. Chúng tôi hi vọng, qua đây, ta sẽ có cái nhìn đầy đủ, toàn diện hơn về tiểu thuyết Vũ Bằng - một thể loại sáng tác không chuyên chú nhưng khá thành công của tác giả.